

# Devops on AWS for beginner

Instructor – Linh Nguyen

Engineering Consultant, AWS Cloud Solution Architect

## Chiến lược deployment cho các thành phần của hệ thống.

"Không có việc gì khó, chỉ sợ không biết làm!"

#### **Target**

- Hiểu được chiến lược deployment khác nhau.
- Ưu và nhược điểm của từng phương pháp deployment.
- Áp dụng vào các bài toán thực tế.

#### Tại sao cần một chiến lược deployment?

Về mặt non-function requirement, việc deployment cần cân nhắc các yếu tố:

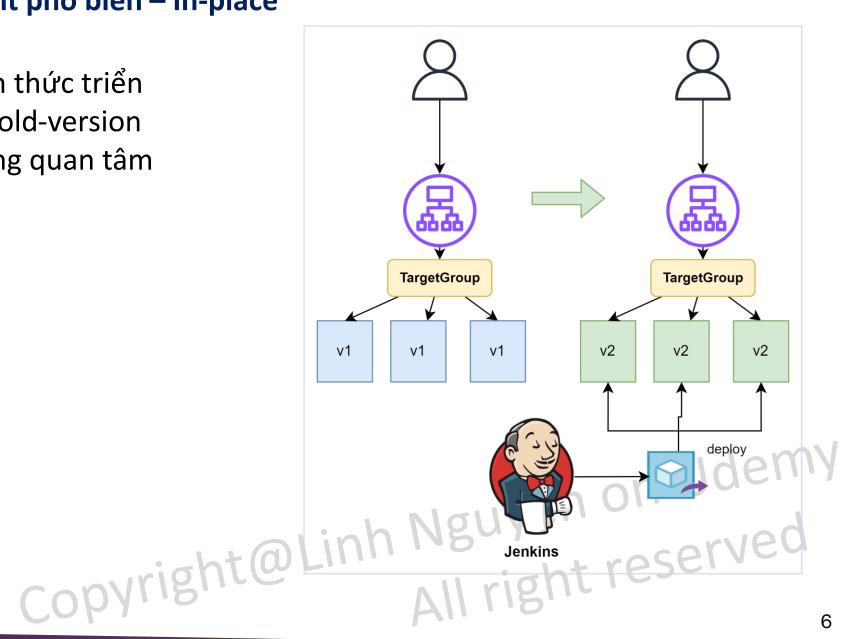
- Hiệu quả thông qua việc tự động hóa.
- Hoạt động chính xác & tin cậy.
- Có chiến lược Testing phù hợp.
- Giảm thiểu ảnh hưởng tới end-user (lỗi, downtime).
- Có khả năng khôi phục lại khi xảy ra lỗi, không hoạt động như mong đợi.

#### Các chiến lược deployment phổ biến

- In-place (all-in-one)
- Rolling out
- Blue-Green
- Canary

#### Các chiến lược deployment phổ biến – In-place

In-place (all-in-one) là hình thức triển khai thay thế ngay lập tức old-version bằng new-version mà không quan tâm tới yếu tố down time.



#### Các chiến lược deployment phổ biến – In-place

#### Ưu điểm:

- Đơn giản, dễ triển khai.
- Tiết kiệm tài nguyên.

#### Nhược điểm:

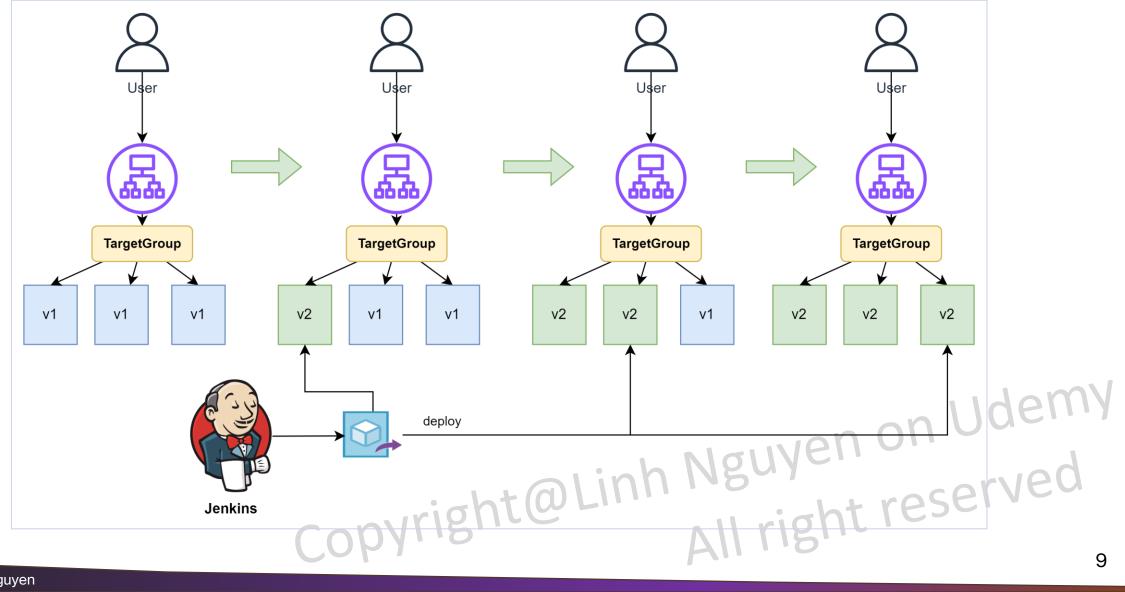
- Růi ro cao do không thể kiểm tra kỹ lưỡng.
- Gây ra down time, ảnh hưởng người dùng cuối.
- Cần phải lên lịch (vd deploy vào ban đêm, ngày nghỉ).

#### Các chiến lược deployment phổ biến – Rolling out

Rolling out là hình thức thay thế dần dần các version cũ bằng version mới cho tới khi toàn bộ servers được deploy version mới.

\*Đây cũng là chiến lược default áp dụng cho AWS ECS Cluster mà chúng ta đã được trải nghiệm ở chương CICD Jenkins (có hiện tượng version cũ + mới tồn tại song song). Nếu Task mới tạo ra bị failed health-check, quá trình deployment sẽ bị dừng và Cluster vẫn sẽ chạy version cũ.

#### Các chiến lược deployment phổ biến - Rolling out



#### Các chiến lược deployment phổ biến – Rolling out

#### Ưu điểm:

- Giảm thiểu rủi ro, không có down time
- Dễ dàng roll-back.

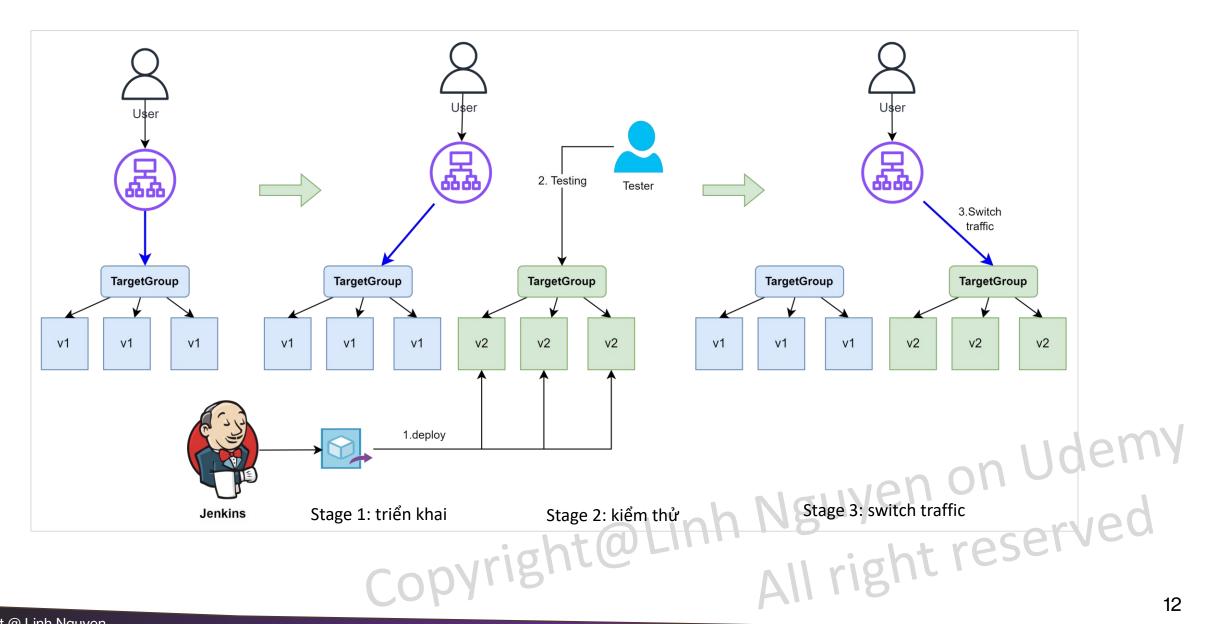
#### Nhược điểm:

- Thời gian triển khai kéo dài.
- Phức tạp trong việc quản lý.
- Trải nghiệm không đồng nhất giữa các versions.

#### Các chiến lược deployment phổ biến – Blue-Green

Blue-Green là hình thức tạo ra 2 cụm resource đồng thời, 1 chứa version hiện tại, 1 chứa version mới. Sau khi test thành công, traffic sẽ được đồng loạt switch sang version mới hơn.

#### Các chiến lược deployment phổ biến – Blue-Green



#### Các chiến lược deployment phổ biến – Blue-Green

#### Ưu điểm:

- Rủi ro thấp.
- Độ an toàn cao do có cơ chế testing kỹ trước khi switch traffic.
- No-Downtime.
- Có thể rollback.

#### Nhược điểm:

- Đòi hỏi phải có quy trình rõ ràng và tuân thủ chặt chẽ.
- Tốn chi phí do phải duy trì cùng lúc 2 môi trường.
- Cần sự hỗ trợ của các công cụ routing.
- Copyright@Linh Nguyen on Udemy Sự nhất quán của cấu hình và dữ liệu (trong th sử dụng 2 DB độc lập)

#### Tham khảo thêm: Blue-Green đối với Database RDS trên AWS.

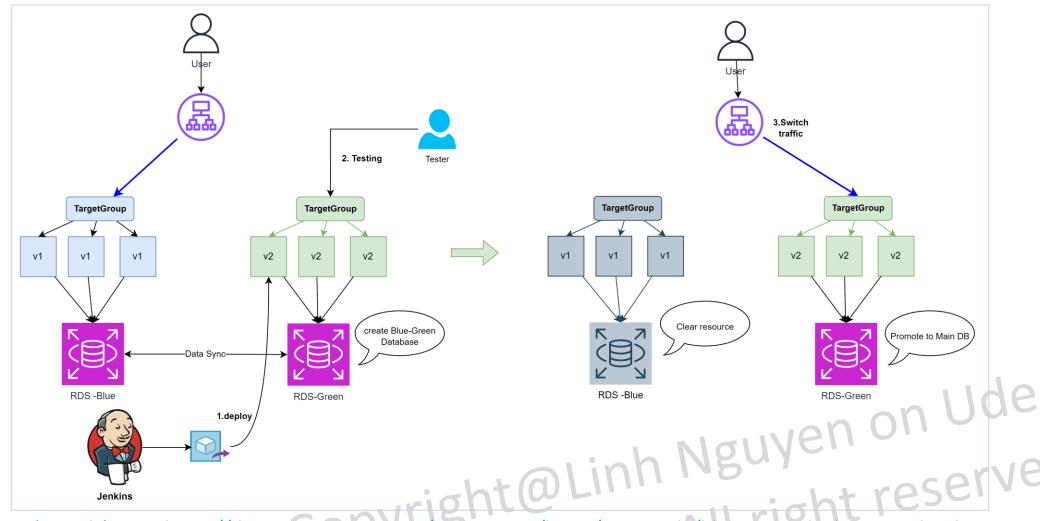
AWS RDS cho phép bạn tạo ra một RDS database có vai trò như bản sao staging của một Database đang chạy. Bạn có thể thực hiện update trên database staging này mà không sợ ảnh hưởng tới DB gốc.

AWS sẽ tự động sync data giữa 2 DB để đảm bảo tính nhất quán của dữ liệu dựa trên nguyên tắc:

- Sync những thao tác không làm thay đổi table schema.
- Không sync những thao tác làm thay đổi table schema (vd thêm, xóa cột,...).

Sau khi test kỹ với database staging, chúng ta có thể yên tâm apply thay đổi lên database gốc. \*Đọc thêm tại: https://docs.aws.amazon.com/AmazonRDS/latest/UserGuide/blue-green-deployments.html

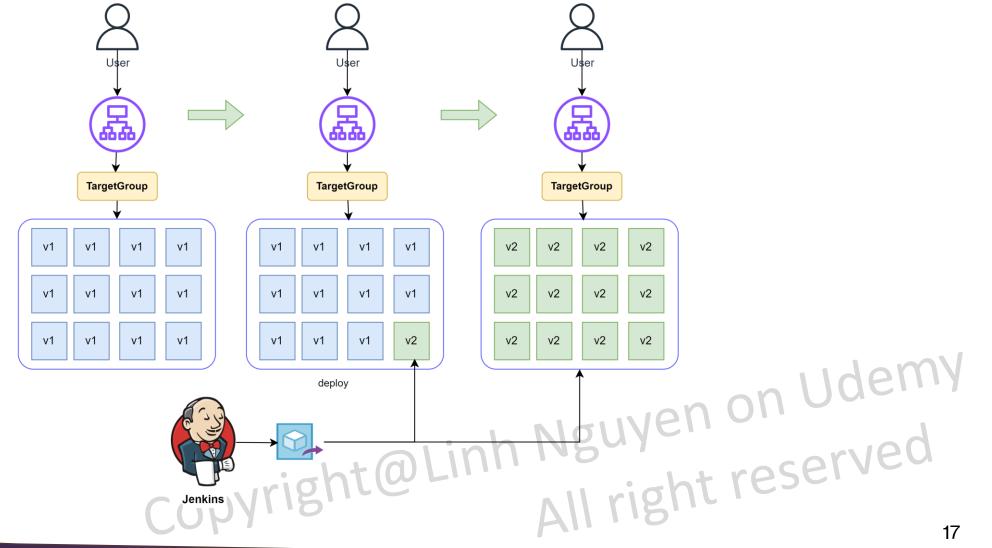
#### Tham khảo thêm: Blue-Green đối với Database RDS trên AWS.



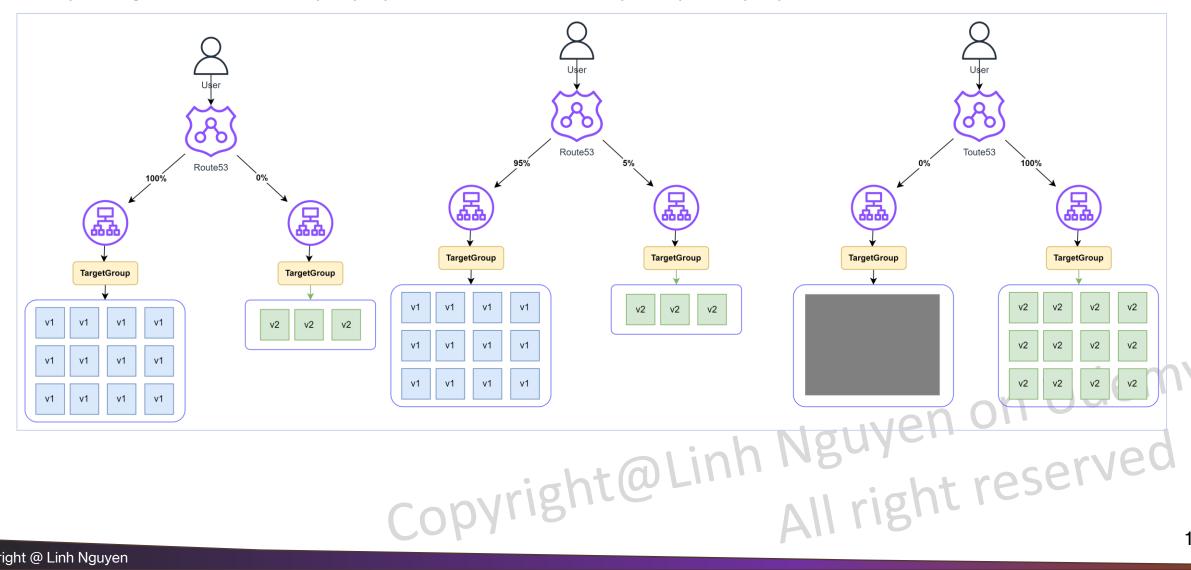
<sup>\*</sup>Đọc thêm tại: https://docs.aws.amazon.com/AmazonRDS/latest/UserGuide/blue-green-deployments.html

Canary deployment: Release version mới lên một lượng nhỏ server (vd 10%). Nếu qua thời gian quy định mà không gặp bất kỳ vấn đề gì, release lên toàn bộ servers còn lại.

Phương án Canary deployment thường dùng.



Một phương án khác của Canary deploymetn sd Route 53 để thay đổi tỷ lệ truy cập từ Client tới 2 versions.



#### Ưu điểm:

- Giảm thiểu rủi ro, phát hiện sớm vấn đề nếu có.
- Có thể rollback.
- Linh hoạt trong việc kiểm soát tỷ lệ deploy new version.

#### Nhược điểm:

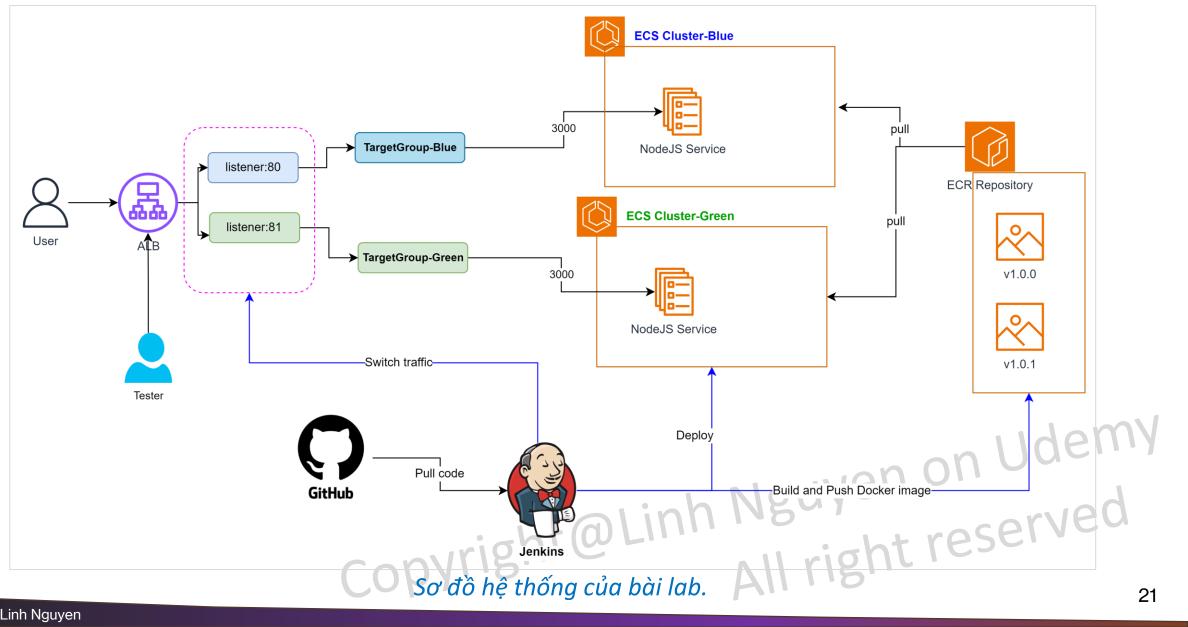
- Cần có cơ chế monitoring để phát hiện kịp thời.
- Cần có cơ chế automation cho các tác vụ deploy, rollback.
- Càn nhiều tool hỗ trợ (nếu không sd các service cloud).
- Thách thức lớn đối với DB Schema change & API Compatibility.

#### Lab1 – Thực hành triển khai Blue-Green đối với ECS Cluster.

#### Yêu cầu:

- Sử dụng Terraform để tạo ra các resource cơ bản gồm VPC, Subnet, Security Group, ALB, Target Group x2, ECS Cluster x2.
- Tạo một các jobs Jenkins sau:
  - o Job Build: nhận tham số là version tag, build source code và push Docker Image lên ECR với tag là <version>.
  - Job Deploy: nhận tham số là version, ECS Cluster name. Có nhiệm vụ triển khai lên ECS Cluster.
  - Job Switch traffic: có nhiệm vụ switch traffic (trên ALB) giữa 2 Target Group blue/green.
  - Copyright@Linh Nguyen on Udemy o **Job Clear resource**: nhận tham số là Cluster name, có nhiệm vụ Stop hết task trên Cluster (hoặc chỉnh service capacity về 0).

#### Lab1 – Thực hành triển khai Blue-Green đối với ECS Cluster.



#### Lab2 – Thực hành triển khai Canary cho ECS Cluster kết hợp Code Deploy.

\*Xin phép hẹn các bạn ở chương [CodeBuild, CodeCommit, CodeDeploy] ©

#### Tổng kết & Clear resources

- Sử dụng Terraform để destroy hết các resources.
- Stop EC2 instance để tránh mất chi phí.
- Check kỹ lại NAT Gateway, Elastic IP.
- Xóa các volume không dùng đến.
- Xóa các ECR Image không dùng đến.

### Thanks you and see you in the next chapter!